

BÁO CÁO
Giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2022

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư.

Thực hiện Công văn số 282/SKHĐT-ĐTTĐGSĐT ngày 13/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Gia Lai về việc thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư năm 2022.

Ủy ban nhân dân thị xã An Khê báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN CÁC CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ THEO THẨM QUYỀN

- Trong năm 2022 UBND thị xã đã ban hành tổng cộng 14 quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư công, 03 quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công và 25 Văn bản triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công.

- Đánh giá sơ bộ hiệu quả và tác động của các văn bản: với việc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện đầu tư trên địa bàn thị xã đã góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án, tạo nên sự đồng bộ, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức trong việc theo dõi, quản lý, thực hiện đầu tư.

II. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ QUY HOẠCH

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý:

Trong năm 2022, thị xã An Khê tiếp tục triển khai thực hiện 02 dự án quy hoạch chi tiết xây dựng, 01 dự án quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030.

2. Việc quản lý thực hiện các quy hoạch theo quy định: Các quy hoạch về xây dựng đều thực hiện quản lý đúng theo Văn bản số 474/KHĐT-TH ngày 05/4/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch; các quy hoạch đã được thẩm định trình phê duyệt không có quy hoạch vi phạm về công tác quản lý quy hoạch.

3. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: Không có.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước trong năm 121,483 tỷ đồng. Giá trị khối lượng hoàn thành trong năm là 88,33 tỷ đồng, đạt

72,7% KHV; kế hoạch vốn thực hiện giải ngân 98,47 tỷ đồng, đạt 81% KHV

2. Tình hình nợ đọng vốn đầu tư: Trong năm ngân sách thị xã An Khê không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

(Chi tiết theo phụ biểu 01)

IV. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ CÔNG

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư: 13 dự án.

2. Việc lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư chương trình: không có.

3. Tình hình thực hiện các chương trình: Chương trình đầu tư đang thực hiện trên địa bàn thị xã: 03 chương trình gồm:

3.1. Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương, tiến độ cụ thể như sau:

a) Việc quản lý thực hiện chương trình: Thực hiện theo đúng Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 về chủ trương đầu tư Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 phê duyệt đầu tư chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

b) Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án thành phần thuộc chương trình: Thực hiện đúng theo quy định.

c) Tình hình thực hiện chương trình: Trong năm 2022 hoàn thành đưa vào sử dụng 25/25 dự án (trong đó có 01 dự án chuyển tiếp năm 2021 sang năm 2022 tiếp tục thực hiện).

d) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư:

Tổng kế hoạch vốn phân bổ vốn 3,866 tỷ đồng; giá trị khối lượng hoàn thành trong năm là 3,855 triệu đồng, đạt 99,7% KHV, kế hoạch vốn thực hiện giải ngân: 3,855 tỷ đồng, đạt 99,7% kế hoạch vốn. Chi tiết thực hiện như sau:

+ Vốn ngân sách tỉnh: Vốn phân bổ 1,477 tỷ đồng; khối lượng thực hiện: 1,477 tỷ đồng, đạt 100% KHV; giá trị giải ngân: 1,477 tỷ đồng, đạt 100% KHV.

+ Vốn ngân sách thị xã: Vốn phân bổ 2,389 tỷ đồng; khối lượng thực hiện 2,378 tỷ đồng, đạt 99,5% KHV, giá trị thực hiện giải ngân: 2,378 tỷ đồng, đạt 99,5% KHV.

đ) Năng lực tổ chức thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình và việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư của chủ dự án thành phần: Chấp hành đúng quy định.

3.2. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tiến độ cụ thể như sau:

a) Việc quản lý thực hiện chương trình: Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc

Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai Ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các Văn bản hướng dẫn khác của cấp có thẩm quyền.

b) Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án thành phần thuộc chương trình: Thực hiện đúng theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Tình hình thực hiện chương trình:

- Tổng số dự án thực hiện trong năm: 02 dự án.
- Tiến độ thực hiện: Hoàn thành 02 công trình.

d) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2022: 1,485 tỷ đồng.
- Giá trị thực hiện giải ngân: 1,485 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

đ) Năng lực tổ chức thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình và việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư của chủ dự án thành phần: Đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

4. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: Không có

3.3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tiến độ cụ thể như sau:

a) Việc quản lý thực hiện chương trình: Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các Văn bản hướng dẫn khác của cấp có thẩm quyền.

b) Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án thành phần thuộc chương trình: Thực hiện đúng theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Tình hình thực hiện chương trình:

- Tổng số dự án thực hiện trong năm: 17 dự án.

- Tiến độ thực hiện: Hoàn thành 16 công trình.

d) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2022: 12,416 tỷ đồng.

- Giá trị thực hiện giải ngân: 12,409 tỷ đồng, đạt 99,9% kế hoạch vốn.

đ) Năng lực tổ chức thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình và việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư của chủ dự án thành phần: Đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

4. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: Không có

(Chi tiết theo phụ biểu 02)

V. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư:

- Các đơn vị được UBND thị xã giao làm chủ đầu tư đã thực hiện đúng theo Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đã thẩm định và tham mưu UBND thị xã trình HĐND thị xã phê duyệt 13/13 dự án được đề nghị thẩm định.

2. Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư:

Tuân thủ Luật Xây dựng năm 2014, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và các Thông tư hướng dẫn. Các chủ đầu tư đã tổ chức lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ năng lực để thực hiện lập dự án đầu tư; trình các ban ngành, cấp thẩm quyền thẩm định và phê duyệt dự án các bước theo đúng quy định trong xây dựng cơ bản, đảm bảo chặt chẽ, thuận lợi cho giai đoạn lập dự toán; không có trường hợp khi thẩm định phải lập lại từ đầu.

3. Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán:

Nhìn chung các dự án thực hiện đúng trình tự, đảm bảo tiến độ đề ra; khi có Quyết định phê duyệt dự án, lựa chọn đơn vị tư vấn tiến hành lập thiết kế - dự toán đề trình các ban ngành thẩm định và phê duyệt. Tuy nhiên, đối với một số dự án có tính chất phức tạp, năng lực đơn vị tư vấn trên địa bàn còn hạn chế, hồ sơ thiết kế - dự toán phải điều chỉnh nhiều lần, ảnh hưởng đến tiến độ của dự án.

4. Tình hình thực hiện các dự án:

a) Việc quản lý thực hiện dự án:

- Công tác quản lý thực hiện dự án hiện nay thực hiện theo Luật Xây dựng:

đối với các dự án do UBND thị xã và các đơn vị thuộc UBND thị xã làm chủ đầu tư đã được UBND thị xã giao trách nhiệm cho Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thị xã thực hiện công tác quản lý dự án; chịu trách nhiệm quản lý, giám sát đã bám sát kế hoạch chi tiết của từng dự án để thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ khi thực hiện các dự án từ khâu chuẩn bị đầu tư, lập dự án và triển khai thi công.

- Đối với các dự án có nhiều gói thầu, trên cơ sở tiến độ chung của dự án và tiến độ của từng gói thầu được duyệt để xây dựng kế hoạch thi công từng hạng mục phù hợp với tiến độ thi công của gói thầu; tổ chức xác định khối lượng hoàn thành các hạng mục hàng tháng để xây dựng kế hoạch vốn giải ngân.

- Công tác quản lý thực hiện dự án đối với các dự án do UBND cấp xã làm chủ đầu tư đang dần cải thiện về chất lượng, thực hiện ký hợp đồng với Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thị xã đồng thời phối hợp thực hiện với Ban giám sát cộng đồng, đã giúp hạn chế sự tham gia của các tổ chức không đủ năng lực điều hành hoặc điều hành, quản lý dự án kém hiệu quả, chậm tiến độ.

b) Tình hình thực hiện dự án đầu tư:

- Nhìn chung các dự án triển khai đảm bảo tiến độ đề ra, công tác quản lý chất lượng luôn đặt lên hàng đầu, thực hiện theo đúng quy định về quản lý chất lượng công trình, thi công đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ và có sự giám sát chặt chẽ về mặt kỹ thuật, chất lượng thi công của chủ đầu tư từng hạng mục công trình.

- Thành lập tổ giám sát của chủ đầu tư, tổ nghiệm thu phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách phân hành công việc phù hợp để phát huy hiệu quả công tác quản lý dự án.

- Tổ chức nghiệm thu khối lượng chặt chẽ thực tế tại công trình hoàn thành theo từng hạng mục mới giải ngân; có khối lượng nghiệm thu mới giải ngân, không có trường hợp nghiệm thu không.

c) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư:

Tổng kế hoạch vốn trong năm: 121,483 tỷ đồng; thực hiện giải ngân 98,469 tỷ đồng, đạt 81% kế hoạch vốn.

d) Năng lực tổ chức thực hiện dự án và việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư, của ban quản lý dự án và các nhà thầu

Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thị xã được UBND thị xã kiện toàn nhằm đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện dự án, chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Về năng lực quản lý dự án và việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của một số nhà thầu còn chưa cao, trình độ chuyên môn một số cán bộ kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu của gói thầu.

đ) Khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án và việc xử lý theo thẩm quyền:

Các dự án có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư trong năm triển khai chậm so với tiến độ được phê duyệt¹. Nguyên nhân: Công tác phối hợp trong quá trình triển khai lập thiết kế, dự toán và công tác khảo sát lập phương án đền bù chưa tốt. Các dự án chỉ bắt đầu lập đơn giá đền bù sau khi được giao vốn khiến cho chủ đầu tư không thể bàn giao mặt bằng ngay sau khi tổ chức xong công tác lựa chọn nhà thầu.

5. Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành

Với các dự án hoàn thành, các ban ngành có liên quan tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đơn vị được nhận bàn giao công trình trực tiếp khai thác, vận hành và sử dụng công trình. Các công trình đưa vào sử dụng đã phát huy được hiệu quả đầu tư.

6. Các vướng mắc chính

- Hiện nay, nhiều Văn bản hướng dẫn dưới Luật về Quản lý dự án, Đấu thầu, Giám sát đầu tư thường xuyên điều chỉnh, bổ sung dẫn đến việc cập nhật, triển khai còn chậm so với yêu cầu đặc biệt là công tác giám sát đánh giá đầu tư qua mạng các xã, phường còn nhiều lúng túng.

- Một số đơn vị được giao làm chủ đầu tư chưa thật sự sâu sát, một số đơn vị chưa chủ động triển khai thực hiện khi được giao kế hoạch; không chủ động đề xuất điều chuyển vốn khi không có khả năng giải ngân, để dồn vào thời điểm cuối năm.

- Sự cạnh tranh về giá trong công tác đấu thầu, chỉ định thầu còn thấp; tỷ lệ gói thầu có 01 nhà thầu tham gia đấu thầu qua mạng còn cao dẫn đến việc hạn chế trong việc cạnh tranh, giảm giá gói thầu.

(Chi tiết theo phụ biểu 03)

VI. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ: không có.

VII. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN KHÁC: không có.

VIII. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐẦU TƯ CỦA CÁC CHỦ ĐẦU TƯ VÀ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

1. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo: Việc thực hiện chế độ báo cáo giám sát, đánh giá các dự án của chủ đầu tư so với cùng kỳ năm trước đã từng bước đi vào nề nếp; tuy nhiên, chất lượng báo cáo chưa cao, chưa đầy đủ theo mẫu biểu và còn chậm so với thời hạn quy định.

2. Đánh giá chất lượng của các báo cáo: Thông tin các báo cáo cơ bản khái quát được quá trình triển khai dự án; tuy nhiên, số liệu còn thiếu so với yêu cầu, khó khăn khi tổng hợp báo cáo.

¹ Đường nối từ đường Lý Thường Kiệt đến đường vành đai phía Bắc, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai; Hạ tầng giao thông khu đô thị An Tân; Xử lý dứt điểm ô nhiễm tại Bãi rác thị xã An Khê; Hạ tầng khu đô thị An Tân

3. Kết quả kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư trong kỳ.

- Số dự án được kiểm tra: 73/73 dự án.

- Số dự án được đánh giá: 49/73 dự án.

- Các phát hiện chính sau khi kiểm tra, đánh giá các dự án: Không

4. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư trong kỳ tiếp theo: 23 dự án còn lại được chuyển tiếp sang năm 2023 sau khi hoàn thành.

5. Đánh giá chung về công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong kỳ: Công tác giám sát, đánh giá đầu tư ngày càng được tổ chức hiệu quả thể hiện qua tỷ lệ sai sót trong quá trình thực hiện đầu tư và quyết toán ít hơn so với những năm trước.

6. Kết quả xử lý sau giám sát, đánh giá đầu tư: Những sai sót phát hiện qua các cuộc kiểm tra, các chủ đầu tư đã yêu cầu các đơn vị thi công tiến hành khắc phục đảm bảo nghiệm thu đạt chất lượng theo yêu cầu thiết kế.

7. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết.

a) Các vướng mắc chính:

- Công tác giám sát, đánh giá đầu tư vẫn còn nhiều hạn chế nhất là thực hiện công tác báo cáo giám sát đầu tư qua mạng.

- Công tác báo cáo trực tuyến trên hệ thống thông tin về đầu tư gặp nhiều khó khăn trong công tác triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

+ Thiết bị phục vụ cho công tác nhập liệu (máy Scan A3, máy Scan A4 tốc độ cao) chưa được các chủ đầu tư trang bị đầy đủ do khó khăn về kinh phí.

+ Kỹ năng nhập liệu báo cáo của các chủ đầu tư, cơ quan quản lý chưa được thành thạo do không được tập huấn thường xuyên.

b) Kiến nghị biện pháp giải quyết: Không có.

IX. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG

1. Tình hình triển khai công tác giám sát đầu tư của cộng đồng:

- UBND cấp xã đã thành lập các Ban giám sát cộng đồng chịu trách nhiệm giám sát các công trình từ khởi công đến khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

- Số công trình được giám sát: 73/73 dự án.

2. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo của Ủy ban MTTQ các cấp:

Một số đơn vị thực hiện chế độ báo cáo chưa đầy đủ, chưa bám sát sát nội dung, biểu mẫu quy định.

3. Đánh giá chất lượng của các báo cáo: Chưa đạt chất lượng theo yêu cầu, còn mang nặng tính hình thức.

4. Các phát hiện chính của công tác giám sát đầu tư của cộng đồng: Không có báo cáo phát hiện sai phạm được gửi lên cơ quan chức năng từ đầu năm đến nay.

5. Kết quả xử lý sau giám sát đầu tư của cộng đồng: Chủ đầu tư đã bắt buộc các nhà thầu thi công xử lý các sai phạm trong quá trình thi công bảo đảm chất lượng công trình.

6. Các khó khăn vướng mắc, kiến nghị giải pháp xử lý:

a) Khó khăn, vướng mắc: Chưa có hướng dẫn, tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn trong công tác giám sát đầu tư của cộng đồng; vì vậy, gây ảnh hưởng đến chất lượng công tác giám sát.

b) Kiến nghị: Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư cần có hướng dẫn cụ thể, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các đối tượng là thành viên Ban giám sát cộng đồng cấp xã để nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác giám sát.

(Chi tiết theo phụ biểu 06)

X. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là Báo cáo giám sát đánh giá tổng thể đầu tư năm 2022 các dự án đầu tư trên địa bàn thị xã An Khê; UBND thị xã An Khê đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Ban biên tập cổng TTĐT thị xã;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Vỹ